

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 1357/2021/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2021 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Bà Ngô Thị Thu T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Số 22/11 Đường A, Tổ B, Khu phố C, phường PL.A, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số 22/11 Đường A, Tổ B, Khu phố C, phường PL.A, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Ngô Thị Thu T và ông Lê Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Giao bà Ngô Thị Thu T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục người con chung tên Lê Ngô Đ.A, sinh ngày 16 tháng 8 năm 2018. Ông Lê Văn T không cấp dưỡng nuôi con.

Ông Lê Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì bà Ngô Thị Thu T có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của ông Lê Văn T.

Bà Ngô Thị Thu T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở

ông Lê Văn T trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì quyền lợi mọi mặt của người con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà Ngô Thị Thu T và ông Lê Văn T tự khai không có.

Về án phí: Bà Ngô Thị Thu T, ông Lê Văn T mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí ly hôn. Bà Ngô Thị Thu T tự nguyện nộp thay án phí ly hôn cho ông Lê Văn T nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng 300.000 đồng mà bà Ngô Thị Thu T đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng số: AA/2021/0024606 ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Ngô Thị Thu T được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 110, đăng ký ngày 08 tháng 11 năm 2017 do Ủy ban nhân dân phường PL.A, Quận 9 (nay là thành phố Thủ Đức), Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho bà Ngô Thị Thu T và ông Lê Văn T không còn giá trị pháp lý.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP. Thủ Đức;
- UBND phường PL.A, TP. Thủ Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Lệ Quyên